| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LONG MỸ**<br>**TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 44/2022/DS-ST
Ngày: 17 – 8 – 2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng vận chuyển tài sản.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lữ Thành Đồng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thanh Hùng

Bà Đoàn Thị Kim Quyên

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Mạch Văn Hiểu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vận chuyển tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2022/QĐST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1. Ông Nguyễn Văn Tr (có mặt)
Cư trú tại: Ấp 3, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.
2. Bà Nguyễn Thị Ch (có mặt)
Cư trú tại: Ấp 12, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:*

1. Ông Lê Minh Đ (vắng mặt)
Cư trú tại: Ấp 12, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

2. Bà Lê Thị Đ (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp 12, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thị Ch trình bày:*

Ngày 10/7/2021 âl, ông Tr, bà Ch có nhận chở lúa thuê cho ông Lê Minh Đ và bà Lê Thị Đ số lúa khoảng 353 tấn với tổng số tiền 31.458.000 đồng, tiền thuê người cân lúa là 1.051.400 đồng, tiền test Covid 03 lần với số tiền là 714.000 đồng, tiền bù tải 03 chuyến với số tiền 2.800.000 đồng. Ông Đ, bà Đ có trả được số tiền 11.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 25.086.000 đồng. Số tiền còn lại, ông Đ, bà Đ hứa vài ngày sau sẽ trả nhưng không thực hiện.

Nay ông Tr, bà Ch khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đ, bà Đ trả số tiền còn nợ là 25.086.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Lê Minh Đ, Lê Thị Đ đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi được lời khai của anh Lê Minh Đ và chị Lê Thị Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang trình bày quan điểm:

*Về thủ tục tố tụng:* Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn Lê Minh Đồi, Lê Thị Đượm đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

*Về nội dung vụ án:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thị Ch. Buộc bị đơn Lê Minh Đ, Lê Thị Đ trả cho nguyên đơn Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thị Ch số tiền 20.000.000 đồng. Về án phí: buộc đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Các đương sự phát sinh tranh chấp về hợp đồng vận chuyển nên xác định đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vận chuyển tài sản". Căn cứ theo quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[1.2]. Đối với bị đơn Lê Minh Đ, Lê Thị Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[2]. *Về nội dung vụ án:*

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, qua kết quả tranh trụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ là 25.086.000 đồng. Chứng cứ nguyên đơn cung cấp là bản phô tô giấy viết tay, nội dung những văn bản này là ghi thời gian vận chuyển và số tiền thuê vận chuyển của từng đợt. Theo nguyên đơn thì những tờ giấy viết tay này là do bà Lê Thị Đ tự tay viết và xác nhận còn nợ số tiền 25.086.000 đồng .

Xét chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thấy rằng: Mặc dù những tờ giấy viết tay này có ghi số tiền, thời gian vận chuyển nhưng không có chử ký xác nhận của phía bị đơn Lê Minh Đ , Lê Thị Đ. Nên nghĩa vụ chứng minh thuộc về phía nguyên đơn. Tuy nhiên, nguyên đơn không chứ ng minh được những tờ giấy viết tay này là do bà Đ tự tay viết. Tuy nhiên, quá trình tố tụng bị đơn đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác và triệu tập đến Tòa án nhưng bị đơn đều vắng mặt và không đến Tòa án để thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, như vậy xem như bị đơn đã từ bỏ nghĩa vụ chứng minh của mình. Mặc khác, tại biên bản ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ tiến hành làm việc với anh Lê Minh Đ thì anh Đ thừa nhận có thuê ông Tr, bà Ch chở lúa và còn nợ lại số tiền 20.000.000 đồng.

Theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định *"Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết , sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh".*

Từ những phân tích trên xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn thố ng nhất chỉ yêu cầu bị đơn Lê Minh Đ, Lê Thị Đ trả số tiền 20.000.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ là có căn cứ nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị đơn phải nộp theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 244, Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng: Điều 530, Điều 531, Điều 535, Điều 536 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thị Ch đối với bị đơn Lê Minh Đ, Lê Thị Đ.

Buộc bị đơn Lê Minh Đ, Lê Thị Đ có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thị Ch số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn Lê Minh Đ, Lê Thị Đ phải chịu 1.000.000đ (một triệu đồng).

Hoàn trả cho nguyên đơn Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Thị Ch số tiền 650.000đ (sáu trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu tiền số 0006188 lập ngày 23/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/8/2022). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa

được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Lữ Thành Đồng**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.